TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MCB** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 50/2024/QĐST-HNGĐ	*MCB, ngày 18 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÓA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MCB, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 165/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc hôn nhân gia đình:

- Ông Phạm Văn V, sinh năm 1977;

- Bà Trần Thị M, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: ấp ĐT, xã TA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn V và bà Trần Thị M tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre ngày 15/11/2006. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống giữa vợ chồng. Nay, vợ chồng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Phạm Văn V và bà Trần Thị M có 02 con chung tên Phạm Quốc T, sinh ngày 16/5/2004 và Phạm Thanh L, sinh ngày 14/12/2005. Cháu Phạm Quốc T đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết. Sau khi ly hôn, bà Trần Thị M trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phạm Thanh L. Ghi nhận ông Phạm Văn V không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Văn V và bà Trần Thị M trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn V và bà Trần Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Phạm Văn V và bà Trần Thị M có 02 con chung tên Phạm Quốc T, sinh ngày 16/5/2004 và Phạm Thanh L, sinh ngày 14/12/2005. Sau khi ly hôn, bà Trần Thị M trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phạm Thanh L. Ghi nhận ông Phạm Văn V không cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Phạm Quốc T đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Ông Phạm Văn V được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Văn V và bà Trần Thị M trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí việc hôn nhân gia đình: Ông Phạm Văn V và bà Trần Thị M mỗi người phải nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu số 0004660 và 0004661 cùng ngày 30/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- UBND xã TA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang